

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37 /ĐHHĐ-SĐH
V/v cập nhật Chương trình đào tạo trình độ
thạc sĩ và Đề cương chi tiết học phần.

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Trường khoa đào tạo trình độ thạc sĩ.

Để thực hiện tốt kế hoạch năm học 2019-2020, Kế hoạch tuyển sinh năm học 2020 và nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường, Hiệu trưởng yêu cầu trường các khoa đào tạo trình độ thạc sĩ triển khai các nội dung cụ thể như sau:

1. Tổ chức rà soát, cập nhật Chuẩn đầu ra và Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ các chuyên ngành do khoa quản lý (theo mẫu 1);

2. Tổ chức cập nhật và chỉnh sửa nội dung Đề cương chi tiết học phần theo định hướng ứng dụng nhằm gắn kết giữa lý thuyết với thực tiễn và nâng cao năng lực cho người học (theo mẫu 2);

3. Thực hiện chỉ thị số 03-CT/ĐU ngày 11/3/2020 của Ban chấp hành đảng bộ Trường Đại học Hồng Đức về việc ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Hiệu trưởng yêu cầu Trường bộ môn quán triệt đến toàn thể cán bộ giảng viên chủ động nghiên cứu biên soạn bài giảng điện tử để tham gia đào tạo trực tuyến (sau khi Phần mềm hỗ trợ đào tạo trực tuyến được nghiệm thu, Nhà trường sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể).

Hồ sơ về việc cập nhật Chương trình đào tạo gửi về Nhà trường qua phòng Quản lý đào tạo Sau đại học (Đ/c Lương Thị Kim Phượng, P.607-NĐH).

Thời gian hoàn thành chậm nhất trước ngày 28/4/2020.

Yêu cầu trường các khoa thực hiện nghiêm túc nội dung công văn này./.

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Như trên;
- Lưu: VT, QLĐT SDH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Hoàng Thị Mai

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Công văn số: **37** /ĐHHĐ-SĐH ngày **17**/3/2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

Mẫu số 1: Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **37** /QĐ-ĐHHĐ ngày **17** tháng **3** năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

PHẦN I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Một số thông tin về chương trình đào tạo

- Tên chuyên ngành đào tạo:
- + Tiếng Việt:
- + Tiếng Anh:
- Mã số chuyên ngành đào tạo:
- Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:
- + Tiếng Việt:
- + Tiếng Anh:
- Khoa đào tạo:

2. Mục tiêu của chương trình đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

2.2. Mục tiêu cụ thể

3. Thông tin tuyển sinh

3.1. Hình thức tuyển sinh

3.1.1. Thi tuyển

Môn thi:

- Môn chủ chốt:....
- Môn không chủ chốt:...
- Môn ngoại ngữ: Tiếng Anh

3.1.2. Xét tuyển: Áp dụng cho các đối tượng dự tuyển là người nước ngoài và được quy định cụ thể trong Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức.

3.2. Đối tượng tuyển sinh

3.3. Danh mục các ngành đúng, ngành phù hợp,

3.4. Danh mục ngành gần và khối lượng kiến thức bổ sung

PHẦN II. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Kiến thức và năng lực chuyên môn

1.1. Kiến thức chung

- 1.2. Kiến thức cơ sở
- 1.3. Kiến thức chuyên ngành
- 1.4. Năng lực ngoại ngữ
- 1.5. Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm
- 1.6. Yêu cầu đối với luận văn thạc sĩ
2. Kỹ năng
 - 2.1. Kỹ năng chuyên môn
 - 2.2. Các kỹ năng bổ trợ
3. Phẩm chất đạo đức
 - 3.1. Phẩm chất đạo đức cá nhân
 - 3.2. Phẩm chất đạo đức nghề nghiệp
 - 3.3. Phẩm chất đạo đức xã hội
4. Những vị trí việc làm mà học viên có thể đảm nhiệm sau khi tốt nghiệp
5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

PHẦN III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Tóm tắt yêu cầu chương trình đào tạo

Tổng số tín chỉ của chương trình đào tạo	
Khối kiến thức chung	
Khối kiến thức cơ sở + Bắt buộc + Tự chọn	
Khối kiến thức chuyên ngành + Bắt buộc + Tự chọn	
Luận văn thạc sĩ	

2. Khung chương trình và kế hoạch đào tạo

TT	Mã số HP	Tên học phần	Số TC	Số giờ tín chỉ			Học kỳ	Bộ môn phụ trách học phần
				LT	BT/TH	Tự học		
I	Khối kiến thức chung							
1								

2								
...								
II	Khối kiến thức cơ sở							
	Các học phần bắt buộc							
1								
2								
...								
	Các học phần tự chọn							
1								
2								
...								
III	Khối kiến thức chuyên ngành							
	Các học phần bắt buộc							
1								
2								
...								
	Các học phần tự chọn							
1								
2								
...								
IV	LUẬN VĂN THẠC SĨ		15					

Quy định về ký hiệu mã số học phần:

Thực hiện việc xếp thời khoá biểu dựa trên Phần mềm quản lý đào tạo của Trường Đại học Hồng Đức với mã số học phần chỉ gồm 6 ký tự, Nhà trường quy định ký hiệu mã số học phần cho các Chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ như sau:

Mã số học phần gồm 6 ký tự, cụ thể:

- Ký tự thứ nhất: Nhóm ngành đào tạo: từ 1÷7
- Ký tự thứ hai và thứ ba: Các chữ cái viết tắt của tên chuyên ngành đào tạo
- Ký tự thứ tư: là số 1 nếu môn học là môn cơ sở; là số 2 nếu môn học là môn chuyên ngành

- Ký tự thứ 5 và thứ 6: Thứ tự của tên môn học trong Chương trình đào tạo

Bảng ký hiệu mã số học phần của các chuyên ngành:

TT	Tên chuyên ngành	Mã số học phần (gồm 6 ký tự)			
		Mã khối ngành (1)	Viết tắt tên chuyên ngành (2) (3)	Môn cơ sở (=1) Môn chuyên ngành (=2) (4)	Thứ tự môn học trong CTĐT (5) (6)
1	Quản lý giáo dục	1	QG		
2	Lý luận và PPDH BM Văn - Tiếng Việt	1	PV		
3	Kế toán	3	KT		
4	Quản trị kinh doanh	3	QK		
5	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	4	VT		
6	Vật lý chất rắn	4	VC		
7	Hoá hữu cơ	4	HC		
8	Thực vật học	4	TV		
9	Động vật học	4	DV		
10	Toán giải tích	5	GT		
11	Đại số và lý thuyết số	5	DS		
12	Phương pháp toán sơ cấp	5	PT		
13	Khoa học cây trồng	5	CT		
14	Khoa học máy tính	5	MT		
15	Kỹ thuật xây dựng	5	XD		
16	Văn học Việt Nam	7	VH		
17	Ngôn ngữ Việt Nam	7	NN		
18	Lịch sử Việt Nam	7	LS		
19	Địa lý học	7	DL		

Ví dụ: mã học phần môn cơ sở có số thứ tự 05 của chuyên ngành Quản lý giáo dục: 1QG105 (1: khối ngành I; QG: Quản lý Giáo dục; 1: môn cơ sở; 05: học phần thứ 5 trong tổng số các học phần của Chương trình đào tạo)

Mã học phần môn chuyên ngành có số thứ tự 11 của chuyên ngành Toán giải tích: 5GT211 (5: khối ngành V; GT: Toán giải tích; 2: môn chuyên ngành; 11: học phần thứ 11 trong tổng số các học phần của Chương trình đào tạo)

Mã học phần của các môn chung (Triết học, Tiếng Anh):

- Môn triết học cho khối Khoa học tự nhiên (03 tín chỉ): 8THTN1

- Môn Triết học cho khối Khoa học xã hội (04 tín chỉ): 8THXH1
- Môn Tiếng Anh 1: 8TA001
- Môn Tiếng Anh 2 (nếu không phải Tiếng Anh chuyên ngành): 8TA002

3. Mô tả tóm tắt học phần

3.1. Học phần...

- 3.1.1. Tóm tắt nội dung môn học
- 3.1.2. Kiến thức cốt lõi cần đạt được
- 3.1.3. Năng lực cần đạt được
- 3.1.4. Hình thức tổ chức và phương pháp dạy học
- 3.1.5. Danh mục giáo trình và tài liệu tham khảo
- 3.1.6. Hình thức thi hết học phần

3.2. Học phần....

.....

4. Quy định về đánh giá học phần

5. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu

6. Hướng dẫn thực hiện chương trình

TRƯỞNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG

Mẫu số 2: Đề cương chi tiết học phần

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

KHOA:

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về nhóm biên soạn đề cương/ giảng viên

* Giảng viên 1

- Họ và tên:
- Học hàm, học vị:
- Thời gian làm việc:
- Địa điểm làm việc:
- Địa chỉ liên hệ:
- Điện thoại:
- Email:
- Các hướng nghiên cứu chính:

* Giảng viên 2.....

2. Thông tin chung về học phần

- Tên môn học:
- Mã môn học:
- Môn học: - bắt buộc:
 - lựa chọn:
- Số tín chỉ:
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Lý thuyết, bài tập:
 - + Kiểm tra thường xuyên:
 - + Thực hành:
 - + Kiểm tra giữa kỳ (tiểu luận):
 - + Thảo luận:
 - + Kiểm tra cuối kỳ:
 - + Tự học:
- Địa chỉ các khoa/bộ môn phụ trách môn học:

3. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

3.1. Mục tiêu chung của học phần:

3.2. Chuẩn đầu ra của học phần (CDR về kiến thức, kỹ năng, năng lực và thái độ)

4. Tóm tắt nội dung học phần (Tóm tắt trong khoảng 150 từ)

5. Nội dung chi tiết học phần

5.1. Nội dung cốt lõi (Học viên phải biết):

5.2. Nội dung chi tiết học phần (Tên các chương, mục, tiểu mục)

6. Lịch trình và hình thức tổ chức dạy học

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy và học				Tổng
	Lý thuyết, Bài tập	Thực hành –Thực tập	Thảo luận nhóm/lớp (Nếu có)	Tự học, tự nghiên cứu	
1:					
2:					
.....					
Tổng					

7. Học liệu

7.1. Học liệu bắt buộc

7.2. Học liệu tham khảo thêm

8. Hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

8.1. Điểm chuyên cần (Tỷ lệ 20%)

8.2. Kiểm tra - đánh giá giữa kì (Tỷ lệ 30%)

8.3. Kiểm tra đánh giá hết học phần (Tỷ lệ 50%)

8.4. Lịch thi, kiểm tra (Theo quy định)

Phê duyệt của Trường

Trưởng khoa

Trưởng BM

Người biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)